

SỞ Y TẾ HÀ NỘI  
**BỆNH VIỆN ĐK XANH PÔN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số 3519 /BVĐKXP-VTTTB  
Về việc báo giá Mua sắm trang thiết bị cho  
khoa Phục hồi chức năng

Hà Nội, ngày 10 tháng 9 năm 2025

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam

Trước hết, Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn xin trân trọng gửi lời cảm ơn tới Quý đơn vị kinh doanh và cung cấp trang thiết bị y tế đã luôn đồng hành, hỗ trợ và hợp tác hiệu quả với Bệnh viện trong suốt thời gian qua.

Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu mua sắm trang thiết bị cho khoa Phục hồi chức năng của Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn với nội dung cụ thể như sau:

**I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:**

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn (Địa chỉ: 12 Chu Văn An, Ba Đình, Hà Nội)
- Thông tin liên hệ khi cần hỗ trợ, hướng dẫn tiếp nhận báo giá: Phòng Vật tư trang thiết bị và bảo dưỡng máy, số điện thoại: 0243.7342368
- Cách thức tiếp nhận báo giá bản cứng gửi về Bộ phận Văn thư - Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn (Địa chỉ: 12 Chu Văn An, Ba Đình, Hà Nội), *File mềm gửi về địa chỉ mail: [phongvattuttb.xanhpon@gmail.com](mailto:phongvattuttb.xanhpon@gmail.com)*
- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 11 tháng 09 năm 2025 đến 17h00 ngày 22 tháng 9 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày, kể từ ngày hết hạn nhận báo giá.

**II. Nội dung yêu cầu báo giá:**

- Danh mục thiết bị y tế/ vật tư, linh kiện phụ kiện (gọi chung là thiết bị):

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng	Đơn vị tính
1	Máy điện xung trị liệu	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	3	Cái
2	Máy vi sóng trị liệu	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	2	Cái
3	Máy điện phân thuốc	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	2	Cái

4	Khung tập đa năng toàn thân	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	1	Cái
5	Máy vận động thụ động chi dưới	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	2	Cái
6	Máy vận động thụ động chi trên	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	1	Cái
7	Máy vỗ rung hô hấp	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	4	Cái
8	Máy siêu âm tĩnh	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	2	Cái
9	Máy điều trị cơ sàn chậu	Chi tiết kèm theo tại Phụ lục I	1	Cái

- Quý đơn vị có thể báo giá một hoặc nhiều hơn một chủng loại trang thiết bị y tế đáp ứng yêu cầu về cấu hình, tính năng kỹ thuật của thiết bị;

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Bệnh viện Đa khoa Xanh Pôn (Địa chỉ: 12 Chu Văn An, Ba Đình, Hà Nội).

2. Thời gian giao hàng dự kiến: 90 ngày.

3. Yêu cầu khác: Hồ sơ báo giá gồm các tài liệu sau:

- Bản chào giá (Theo mẫu phụ lục 2)
- Bản đáp ứng yêu cầu về cấu hình, thông số kỹ thuật của hàng hoá.
- Cung cấp các tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất thể hiện các thông số đáp ứng yêu cầu cơ bản trong yêu cầu chào giá này của hàng hoá đơn vị chào giá.
- Đăng ký kinh doanh, tài liệu chứng minh đủ điều kiện kinh doanh trang thiết bị y tế.

Bệnh viện rất mong sự hợp tác của quý Công ty.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- BGĐ (để b/cáo);
- Lưu: VT; VTTTB(2).



**Trần Liên Hương**



## Phụ lục 1: Yêu cầu kỹ thuật

### 1. MÁY ĐIỆN XUNG TRỊ LIỆU

#### **YÊU CẦU CHUNG:**

- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
- Chứng chỉ chất lượng: đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485.
- Nguồn điện sử dụng: nguồn điện tại Việt Nam
- Điều kiện môi trường hoạt động:

+ Nhiệt độ môi trường hoạt động:  $\geq 25^{\circ}\text{C}$

+ Độ ẩm môi trường hoạt động:  $\geq 75\%$

Xuất xứ: Một trong các nước G7

#### **YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP**

Máy chính tích hợp màn hình cảm ứng: 01 cái

Dây nguồn: 01 cái

Dây điện cực được phân biệt bằng 4 màu sắc khác nhau: 01 Bộ

Bộ điện cực giác hút: 12 điện cực kèm bọt biển : 1 bộ

+ Điện cực loại nhỏ: 04 điện cực

+ Điện cực tiêu chuẩn: 08 điện cực

Giá đỡ đầu dò trị liệu điện áp cao (High Voltage): 01 cái

Giá đỡ đầu dò trị liệu điện vi dòng (Micro Current): 01 cái

Đầu dò trị liệu điện áp cao (High Voltage): 01 cái

Điện cực dính: 02 cặp (4 miếng)

Đầu dò trị liệu điện vi dòng (Micro Current): 01 cái

Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh – tiếng Việt: 01 bộ

#### **CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT**

Số kênh điều trị đồng thời:  $\geq 4$  kênh

Chương trình điều trị: Chế độ cài đặt sẵn (SELECT) và chế độ tùy chỉnh (CUSTOM)

Các dòng sung tối thiểu gồm:

Dòng giao thoa (Interference),
Xung thủy triều (Pulse Tidal)
Dòng xung (Pulse)
Thủy triều kép (Double Tidal),
Dòng bộc phát (Burst)
Dòng bộc phát kép (Double Burst)
Điện vi dòng (Microcurrent)
Siêu thủy triều (Super Tidal)
-Điện áp cao (High Voltage).
- Công suất dòng điện cung cấp: $\leq 210 \text{ VA}$
- Điện áp đầu ra tối đa:
+ Đầu ra tần số thấp: $\geq 75 \pm 10 \text{ Vrms}$
+ Đầu ra xung: $\geq 300 \text{ Vp} \pm 15\%$
+ Đầu ra điện áp cao: $\geq 500 \text{ Vp}$
- Cường độ dòng điện đầu ra tối đa:
+ Đầu ra tần số thấp: $\geq 75 \text{ mArms}$ (tải $500\Omega$ )
+ Đầu ra xung: $\geq 40 \text{ mArms}$ (tải $500\Omega$ )
+ Đầu ra tần số thấp: 1000 đến 11000 Hz
Điện áp đầu ra tối đa:
Đầu ra tần số thấp: 75mArms trở xuống $\pm 10 \text{ Vrms}$
Tần số điều trị:
+ Tần số : 1 đến 11000 Hz
+ Chế độ điện áp cao: 0,5 - 200 Hz (chỉ ở chế độ "H")
Thời gian điều trị: $\leq 1-99$ phút (bước 1 phút).

- Dạng sóng đầu ra (đầu ra sóng): Sóng sin, sóng vuông, sóng sin dịch pha, sóng đỉnh đôi đơn hướng và sóng xung đôi xứng hai chiều.
- Áp suất hút: $30 \pm 10\text{kPa}$
- Có chức năng kiểm soát quá dòng, có âm thanh cảnh báo quá dòng.
- Cảm biến áp suất phát hiện tiếp xúc điện cực, có âm thanh cảnh báo khi phát hiện bong điện cực.
- Có âm báo khi bắt đầu và giai điệu khi kết thúc quá trình điều trị
- Có hệ thống làm ấm miếng điện cực tích hợp trong khay điện cực.
- Bảng điều khiển LCD cảm ứng cho phép chọn chế độ trị liệu, tùy chỉnh thông số dòng điện, điều chỉnh lực hút của miếng điện cực và các cài đặt khác.
- Bảng điều khiển đầu ra cho phép điều chỉnh thời gian điều trị, cường độ dòng điện, điện áp điều trị và hiển thị dạng sóng điều trị, mã lỗi.
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

## 2. MÁY VI SÓNG TRỊ LIỆU

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
Thiết bị mới 100% sản xuất năm 2025 trở đi
Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485



Nguồn điện sử dụng: Nguồn điện tại Việt Nam
Điều kiện hoạt động:
+ Nhiệt độ môi trường tối đa: $\geq 25^{\circ}$
+ Độ ẩm môi trường tối đa: $\geq 75\%$
Xuất xứ: Một trong số các nước G7 hoặc Châu Âu
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
Máy vi sóng trị liệu kèm phụ kiện tiêu chuẩn: 01 bộ bao gồm
Máy chính: 01 cái
Tay đỡ đầu phát: 02 cái
Dây nguồn cung cấp: 01 cái
Đầu phát tròn: 01 cái
Đầu phát hình chữ nhật: 01 cái
Cáp nối dẫn sóng: 02 cái
Kính bảo hộ: 01 cái
Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và tiếng Việt
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
Chức năng: Máy trị liệu vi sóng 2 kênh độc lập
Tần số: $\geq 2450 \pm 50 \text{MHz}$
Đầu ra định mức:
Loại 2 kênh điều trị được 2 bệnh nhân đồng thời
Có âm thanh thông báo khi điều trị
Thời gian điều trị: 1 đến 30 phút (theo bước 1 phút) độ chính xác $\pm 3\%$
Chế độ điều trị tối thiểu có:
+ Chế độ liên tục:
+ Chế độ ngắt quãng:
Thời gian chiếu: $\leq 0,5$ đến $\geq 3$ giây
Thời gian nghỉ: $\leq 0.5$ đến $\geq 3$ giây
Tính năng bổ sung tối thiểu có
+ Chức năng khóa cài đặt điều trị:
Âm Thanh thông báo kết thúc điều trị
Máy thiết kế có 4 bánh xe dễ di chuyển tới khu vực cần điều trị
+ Mạch phát hiện đầu ra quá mức

<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

### 3. MÁY ĐIỆN PHÂN THUỐC

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485
Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam
Môi trường hoạt động:
Nhiệt độ tối đa: $\geq 25$ độ C
Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
- Máy chính: 01 cái
- Cáp kích thích điện: 02 cái
- Điện cực cao su chì (các cỡ): 08 cái
- Miếng đệm lót điện cực (các cỡ): 08 cái
- Dây co giãn: 01 bộ
- Cáp phân chia: 01 Bộ
Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 Bộ
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
<b>Đặc tính:</b>
<b>*Có tối thiểu các thông số sau:</b>
- Đầu ra: $\geq 2$ kênh độc lập

- Dòng xung tam giác/xung lũy tiến: + Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 45$ mA.
- Dòng xung vuông hoặc tương đương: + Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 45$ mA.
- Kích thích cơ chủ vận/cơ đối vận bằng dòng gai nhọn hoặc dòng tương đương: + Tần số bao trùm từ $\leq 1$ Hz đến 100 Hz, cường độ từ 0 mA đến $\geq 120$ mA
- Kích thích cơ chủ vận/cơ đối vận bằng dòng KOTZ hoặc dòng tương đương: + Tần số bao trùm từ $\leq 5$ Hz đến 200 Hz, cường độ: từ 0 mA đến $\geq 200$ mA
- Dòng điều trị bệnh lý tiết niệu: + Tần số bao trùm từ $\leq 2$ Hz đến 200 Hz; Thời gian xung: từ $\leq 60$ $\mu$ s đến $\geq 600$ $\mu$ s; Cường độ: $\geq 200$ mA
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kỳ: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

#### 4. KHUNG TẬP ĐA NĂNG TOÀN THÂN

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485
Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam
Môi trường hoạt động:
Nhiệt độ tối đa: $\geq 30$ độ C
Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
- Giàn tập chính: 1 cái
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
- Thiết bị tập phục hồi chức năng kết hợp đa chức năng bao gồm:



- Dòng điện: $\geq 18$ loại dòng điện/dạng sóng
- Có chương trình lưu các bệnh lý phổ biến.
- Có đánh giá mức độ đau của bệnh nhân khi kết thúc điều trị.
- Thiết bị tạo được chuỗi chương trình trị liệu
Có tối thiểu các dòng điện kích thích sau:
- Dòng TENS: + Tần số bao trùm từ $\leq 2$ đến 200 Hz; Thời gian xung: từ $\leq 60 \mu s$ đến $\geq 600 \mu s$ ; Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 200$ mA.
- Dòng điều trị các trạng thái bệnh lý cơ hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ $\leq 2$ Hz đến $\geq 180$ Hz; Thời gian xung: từ $\leq 60 \mu s$ đến $\geq 600 \mu s$ ; Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 200$ mA.
-Dòng giao thoa 2 cực hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ 5 Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 180$ mA.
- Dòng giao thoa 4 cực hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ 5Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 120$ mA
- Dòng xung nhóm hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ 2 Hz đến 200 Hz; Thời gian xung: Từ $\leq 60 \mu s$ đến $\geq 600 \mu s$ .
- Dòng KOTZ hoặc tương đương: + Tần số điều chỉnh: từ $\leq 5$ Hz đến 200 Hz; Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 200$ mA.
- Dòng Traebert hoặc tương đương: + Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 40$ mA.
- Dòng giao thoa điều biến biên độ hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ $\leq 2$ Hz đến 200 Hz; Thời gian xung: từ $\leq 60 \mu s$ đến $\geq 600 \mu s$ .
- Dòng xung gai nhọn hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ $\leq 1$ Hz đến 100 Hz. Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 120$ mA.
- Dòng điện di ion hoặc tương đương: + Dòng một chiều tần số $\geq 7500$ Hz, Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 30$ mA.
- Dòng một pha cố định hoặc tương đương: + Tần số bao trùm từ 0 Hz đến 200 Hz. Thời gian xung: từ $\leq 50 \mu s$ đến $\geq 600 \mu s$ .
- Dòng xung hình sin hoặc tương đương: + Cường độ: từ 0 mA đến $\geq 45$ mA.

+ Giàn tập chính kèm các chi tiết
• Bộ ghế tập cơ tứ đầu đùi
• Bộ tập sắp ngửa bàn tay
• Bộ tập quay khớp cổ tay
• Bộ tập cho ngón tay
• Bộ tập tay quay cánh tay
• Bộ tập khớp bả vai
- Kích thước: Chiều dài $\geq 650\text{mm}$ , chiều rộng $\geq 650\text{mm}$ , chiều cao $\leq 2300\text{mm}$
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kỳ: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

## 5. MÁY VẬN ĐỘNG THỤ ĐỘNG CHI DƯỚI

<b>YÊU CẦU CHUNG</b>
Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485
Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam
Môi trường hoạt động:
Nhiệt độ tối đa: $\geq 30$ độ C
Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
Máy chính: 01 cái
Dây nguồn: 01 chiếc
Đỡ chân : 01 bộ
Hướng dẫn sử dụng : 01 bộ

<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
Tập vận động thụ động cho khớp háng và khớp gối
Phạm vi giới hạn khớp gối: $\leq 0 \div \geq 110$ độ
Phạm vi chuyển động khớp háng: $\leq 7 \div \geq 115$ độ
Tiêu chuẩn an toàn điện: lớp I B Tiêu chuẩn EN 60601-1 hoặc tương đương
- Tương thích điện: Nhóm 1 lớp B tiêu chuẩn EN 60601-1-2 hoặc tương đương
- Tiêu chuẩn EEC Dir. 93/42: lớp IIa hoặc tương đương
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

## 6. MÁY VẬN ĐỘNG THU ĐỘNG CHI TRÊN

<b>YÊU CẦU CHUNG</b>
Máy mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau
Đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 ,
Nguồn điện: Sử dụng điện áp tại Việt Nam
Môi trường vận hành
+ Nhiệt độ tối đa: $\geq 25^{\circ}\text{C}$
Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>



Thân máy chính: 01 chiếc
Gía đỡ có bánh xe: 01 chiếc
Phụ kiện sử dụng cho tập khớp vai: 01 bộ
Sách HDSD Anh/Việt: 01 Bộ
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
Là một thiết bị tập vận động thụ động cho vùng vai với các kiểu vận động khác nhau.
Thiết bị này có đặc điểm thiết kế đơn giản, dễ sử dụng, chất lượng ổn định.
Thao tác trên bệnh nhân dễ dàng và linh hoạt.
Các góc chuyển động cho vùng vai:
Góc nâng phạm vi: $\geq 0^\circ \div 180^\circ$
- Góc xoay: $90^\circ \div 0^\circ \div 90^\circ$
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kỳ: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

## 7. MÁY VỖ RUNG HỒ HẤP

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485
Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam
Môi trường hoạt động:
Nhiệt độ tối đa: $\geq 30$ độ C
Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$

<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
<b>Máy chính: 01 Cái</b>
Áo đeo tái sử dụng cho người lớn và trẻ em: 01 Cái
Đai tái sử dụng cho người lớn và trẻ em: 01 Cái
Điều khiển: 01 Cái
Ống/ Dây nối áo vào máy: 01 Bộ
Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
Áp lực, thời gian và tần số có thể được tùy chỉnh
+ Có $\geq 6$ chế độ tự động: cho người lớn và trẻ em, mỗi đối tượng BN gồm 3 chế độ: nhẹ, tiêu chuẩn, tăng cường.
- <b>Chế độ hiển thị:</b>
+ Màn hình cảm ứng màu $\geq 7$ inches
+ Các chỉ số điều trị có thể thay đổi
- <b>Chế độ hiển thị:</b>
+ Giải áp lực: $\leq 0.4$ kPa - $\geq 4.0$ kPa
+ Tần số rung tối đa: $\geq 25$ Hz
+ Thời gian: $\leq 1$ phút - $\geq 90$ phút
- <b>An toàn</b>
+ Nút dừng khẩn cấp
+ Có chức năng cảnh báo khi vận hành sai
- Áo đeo tái sử dụng và Đai tái sử dụng
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)

## 8. MÁY SIÊU ÂM TĨNH

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
Năm sản xuất: năm 2025 trở về sau, mới 100%
Nhà sản xuất phải đạt tiêu chuẩn ISO 13485
Nguồn điện cung cấp: sử dụng nguồn điện Việt Nam
Môi trường hoạt động:
Nhiệt độ tối đa: $\geq 30$ độ C
Độ ẩm tối đa: $\geq 75\%$
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
- Máy chính: 01 cái
Đầu phát sóng siêu âm: 01 chiếc
Đầu Phát siêu âm tĩnh : 01 chiếc
- Chai gel siêu âm: 01 chai
Xe đẩy máy : 01 cái
Giá đỡ đầu phát tĩnh: 01 cái
Tay đỡ đầu phát: 01 chiếc
Phần mềm ngôn ngữ tiếng Việt: 01 gói
Hướng dẫn sử dụng tiếng Anh/Việt: 01 bộ
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
Chức năng điều trị: Siêu âm điều trị với chế độ đầu dò tĩnh (rảnh tay) và đầu dò cầm tay
- Chương trình điều trị:
+ Có phác đồ điều trị hoặc thư viện chương trình cài sẵn
+ Cho phép tạo và lưu chương trình điều trị cá nhân hóa hoặc các vị trí bộ nhớ có thể lập trình thêm
Chế độ phát/ sóng siêu âm: Liên tục và xung.
Màn hình cảm ứng, kích thước $\geq 5$ inch
Thời gian điều trị: từ $\leq 1$ phút - $\geq 30$ phút
Cường độ siêu âm tối đa:
+ Hoạt động liên tục: tối đa $\geq 2 \text{ W/cm}^2$
- Tần số làm việc: $\leq 1 \text{ MHz} \pm 5\%$ và $\geq 3.0 \text{ MHz} \pm 5\%$
Công suất tối đa $\geq 14 \text{ W}$



- Tần số : $\leq 20\text{Hz}$ đến $\geq 200\text{ Hz}$
Chu trình làm việc (25%, 50%, 75%, 100%)
Có cảnh báo an toàn
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
Giao hàng, lắp đặt tại nơi sử dụng: Thời gian bảo hành: $\geq 12$ tháng kể từ ngày ký nghiệm thu.
Khi có yêu cầu kiểm tra và sửa chữa đột xuất do máy móc hư hỏng trong thời gian bảo hành, nhà thầu có mặt trong vòng: 48 giờ.
Nhà cung cấp chịu trách nhiệm lắp đặt, chạy thử, bàn giao và hướng dẫn vận hành cho người sử dụng, hướng dẫn việc bảo quản và sửa chữa cho nhân viên kỹ thuật
Cung cấp tài liệu gồm: hướng dẫn sử dụng bằng tiếng Anh/Việt.
Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao và phụ kiện trong ít nhất 5 năm.

## 9. MÁY ĐIỀU TRỊ CƠ SÀN CHẬU

<b>YÊU CẦU CHUNG:</b>
- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
- Chứng chỉ chất lượng: đạt tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485
- Điện nguồn sử dụng: sử dụng nguồn Điện Việt Nam
- Điều kiện môi trường hoạt động:
+ Nhiệt độ môi trường hoạt động: $\geq 25^{\circ}\text{C}$
+ Độ ẩm môi trường hoạt động: $\geq 75\%$
Xuất xứ từ OECD hoặc châu Âu
<b>YÊU CẦU CẤU HÌNH CUNG CẤP</b>
Máy chính tích hợp xe đẩy: 01 cái
Phụ kiện bao gồm:
- Ghế phát từ trường trị liệu/Ghế tích hợp cảm biến: 01 cái
- Đầu phát: 01 cái
Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh – tiếng Việt: 01 bộ
<b>CHI TIẾT ĐẶC TÍNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT</b>
<b>Tính năng:</b> Có tối thiểu chức năng điều trị sóng siêu âm không xâm lấn

Sử dụng điện từ trường cường độ cao <b>hoặc</b> công nghệ cảm biến lực <b>hoặc</b> phương pháp tương đương kích thích hoạt động của cơ sàn chậu.
<b>Thông số kỹ thuật máy chính:</b>
Màn hình hiển thị và điều khiển các thông số: Loại màn cảm ứng hoặc tương đương, kích thước $\geq 7$ inches
Đầu phát: $0,5 - \geq 1,5 T + 20\%$
Thời gian điều trị: Tối đa $\geq 30$ phút
Giao thức điều trị: $\geq 5$ giao thức
Hệ thống làm mát: có hệ tản nhiệt hiệu quả
Biên độ xung: 0-100%
Tần số xung: 1-150Hz
Có các chương trình điều trị tiểu không kiểm soát cơ bản hoặc nhiều hơn gồm:
+ Tiểu không kiểm soát do căng thẳng
+ Tiểu không kiểm soát do thôi thúc
+ Sau sinh (phòng ngừa và điều trị)
+ Tiểu không kiểm soát hỗn hợp
- Đầu phát linh hoạt, có chế độ tĩnh, động
<b>YÊU CẦU KHÁC:</b>
- Thiết bị được bàn giao, lắp đặt và hướng dẫn sử dụng thành thạo tại bệnh viện
- Thời gian bảo hành thiết bị kể từ khi bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng: $\geq 12$ tháng
- Bảo trì miễn phí định kì: 06 tháng/lần hoặc quy định của Nhà sản xuất tại đơn vị sử dụng trong thời gian bảo hành
- Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: 48 giờ
- Có bảng chào giá bảo trì sau thời gian bảo hành
- Có bảng báo giá các phụ tùng, linh kiện thay thế sau thời gian bảo hành
- Cung cấp đủ giấy tờ theo quy định hiện hành về trang thiết bị y tế (nếu là TBYT)



**Phụ lục 2: Mẫu báo giá**  
(Kèm theo Công văn số 3519 /BVĐKXP-VTTTB ngày 10 tháng 9 năm 2025)

**BÁO GIÁ<sup>(1)</sup>**

**Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]**

Trên cơ sở yêu cầu Công văn số.... [ghi rõ số Công văn về việc báo giá, ngày tháng, năm] của.... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá], chúng tôi .... [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các trang thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế <sup>(2)</sup>	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất <sup>(3)</sup>	Mã HS <sup>(4)</sup>	Năm sản xuất <sup>(5)</sup>	Xuất xứ <sup>(6)</sup>	Số lượng/khối lượng <sup>(7)</sup>	Đơn giá <sup>(8)</sup> (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan <sup>(9)</sup> (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) <sup>(10)</sup> (VND)	Thành tiền <sup>(11)</sup> (VND)
1										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: .... ngày, kể từ ngày phát hành.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

**Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp<sup>(12)</sup>**

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



### **Ghi chú:**

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế; chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.

Trường hợp áp dụng cách thức gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu

quốc gia bằng tài khoản nhà thầu của mình để gửi báo giá. Trường hợp liên danh, các thành viên thống nhất cử một đại diện thay mặt liên danh nộp báo giá trên Hệ thống. Trong trường hợp này, thành viên đại diện liên danh truy cập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng chứng thư số cấp cho nhà thầu của mình để gửi báo giá. Việc điền các thông tin và nộp Báo giá thực hiện theo hướng dẫn tại Mẫu Báo giá và hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia.

